

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2018/HS-ST
Ngày 01-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trọng Hân

Thẩm phán: Bà Nguyễn Diệu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Tâm

Ông Đỗ Xuân Vinh

Bà Trần Thị Ngọc Trân

- Thư ký phiên tòa: Ông Danh Quàng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2018/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2018/HSST-QĐ ngày 05 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng N, sinh năm 1999, tại huyện P, tỉnh Kiên Giang;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện tại: Ấp S, xã C, huyện P, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 07/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Kiều T; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/4/2018 cho đến nay

Bị cáo có mặt

- Người bị hại: Anh **Thái Văn T**, sinh năm 1990 (chết)

Đại diện hợp pháp người bị hại: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1970 (mẹ ruột bị hại- có mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp 13, xã V, huyện V, tỉnh Kiên Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Nguyễn Kiều T**, sinh năm 1976 (mẹ ruột bị cáo – có mặt)

Nơi cư trú: Ấp B, xã H, huyện P, tỉnh Kiên Giang.

2. Chị **Bùi Thị Diễm Q**, sinh ngày 05/9/1999 (có mặt)

Nơi cư trú: Số 49 N, khu phố 8, thị trấn D, huyện P, tỉnh Kiên Giang.

- Người làm chứng:

1. Chị **Phi Thị N**, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: Phòng số 10, nhà trọ “T”, đường N, khu phố 8, thị trấn D, huyện P, tỉnh Kiên Giang.

2. Anh **Lê Hồng H**, sinh năm 1990 (có mặt)

Nơi cư trú: 24/45/12 V, phường A, quận N, thành phố C.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư **Hoàng Quốc V** – Văn phòng luật sư Phạm Anh V, thuộc đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 22 giờ ngày 04/4/2018, Nguyễn Trọng N, sinh ngày 06/10/1999 ở ấp S, xã C, huyện P, tỉnh Kiên Giang cùng với chị Phi Thị N, Võ Văn T, Phạm Văn H đến quán Karaoke Q ở đường N, khu phố 8, thị trấn D, huyện P, tỉnh Kiên Giang để ca hát và uống rượu. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, N ra ngoài đi vệ sinh thì bị anh Thái Văn T nhân viên trong quán đi ngược chiều đụng vào người làm N bị té ngã vào tường. Anh T bỏ đi vào trong quầy bar không xin lỗi N, Nghĩa đi vệ sinh xong quay trở ra thì N nhìn thấy anh T đứng ở cầu thang, mặt quay vào bên trong quầy bar. N lấy cây dao xếp bằng kim loại màu trắng trong túi quần ra cầm trên tay phải, đi đến dùng dao đâm anh T một nhát trúng vào lưng trái, anh T quay lại nhìn N, N tiếp tục dùng dao đâm anh T nhát thứ hai trúng vào hông trái. Chị N đi đến chụp tay N, N giật tay lại làm mũi dao trúng vào ngón tay bị đứt ngoài da. Sau đó, nhân viên trong quán karaoke đến can ngăn, chị N bỏ đi về nhà trọ băng bó vết thương. N bỏ cây dao vào túi quần lấy xe mô tô chạy theo chị N về nhà trọ. Anh T được mọi người đưa đến Bệnh viện P cấp cứu, nhưng đã tử vong, N bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Phú Quốc

bắt khẩn cấp và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang khởi tố, tạm giam cho đến nay.

Về vấn đề khác:

*Vật chứng vụ án: 01 cây dao, loại dao xếp, cán và lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, chiều dài cán dao và lưỡi dao là 23cm, lưỡi dao dài 11cm, nơi rộng nhất là 2cm, mũi dao sắc nhọn, dao đã qua sử dụng.

*Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 256/KL – KTHS ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang đối với Thái Văn T, như sau:

1. Các kết quả chính:

- Vùng lưng trái liên sườn 6-7 và cách đường giữa lưng 4-5 có vết thương kích thước 2,4cm x 0,7cm, bờ mép sắc gọn, sâu thủng vào khoang ngực trái theo hướng chệch xuống và chệch sang trái.

- Đường nách giữa bên trái liên sườn 6-7 có vết kích thước 3,5cm x 1cm, bờ mép sắc gọn sâu thủng vào khoang trái, đứt thủng thùy dưới phổi trái dài 1,5cm. Khoang màng phổi trái có khoảng 2000ml máu loãng và 300g máu cục.

2. Nguyên nhân chết: Sốc mất máu do vết thương thấu ngực gây thủng phổi trái.

Vết thương là nguyên nhân dẫn đến nạn nhân tử vong có đặc điểm phù hợp với đặc điểm của vết thương do vật sắc nhọn gây nên.

*Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Kiều T mẹ ruột bị cáo Nguyễn Trọng N đã đứng ra thương lượng với chị Nguyễn Thị T mẹ ruột của bị hại bồi thường số tiền mai táng 143.800.000 đồng, tổn thất tinh thần 70.000.000 đồng, đồng thời gia đình bị hại có đơn xin xử nhẹ hình phạt cho bị cáo Nghĩa.

***Cáo trạng của Viện kiểm sát:**

Bản cáo trạng số: 47/CT-VKSTKG – P2 ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Trọng N về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức án 15- 17 năm tù.

Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận phần trách nhiệm dân sự, tuyên xử lý

vật chứng và án phí theo quy định pháp luật.

Bà Nguyễn Thị T là đại diện bị hại yêu cầu xử nhẹ cho bị cáo và buộc bị cáo bồi thường thêm tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng. Đồng ý mức án 15- 17 năm tù mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bà Nguyễn Kiều T trình bày: Tôi đã thay mặt N bồi thường tiền mai táng 143.800.000 đồng và tổn thất tinh thần 70.000.000 đồng cho phía gia đình bị hại, không yêu cầu N trả lại số tiền này.

Chị Bùi Thị Diễm Q trình bày: Tôi là chủ karaoke Q, anh T là nhân viên thử việc của quán, chưa có hợp đồng lao động, sau khi sự việc T bị đâm tử vong, tôi không có mặt, sau đó tôi đến gia đình T phúng điếu số tiền 50.000.000 đồng, tôi không yêu cầu trả lại số tiền này. Tại phiên tòa hôm nay, tôi tự nguyện hỗ trợ thêm 30.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần cho bị cáo bồi thường phía gia đình anh T.

Anh Lê Hồng H trình bày: Tôi là quản lý karaoke Q, tôi có chứng kiến việc anh N đâm T, tôi nghĩ hai người có quen biết, đùa giỡn, nhưng khi T bỏ chạy thì thấy anh N giơ dao lên rượt theo T, nên được can ngăn và đưa T đi cấp cứu, nhưng do vết thương nặng nên T đã tử vong. Thay mặt Karaoke Q, chúng tôi tự nguyện hỗ trợ thêm 30.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần cho phía gia đình T.

Quan điểm luật sư Hoàng Quốc V bào chữa cho bị cáo: Thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh. Tuy nhiên, xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ ly hôn, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo động viên gia đình khắc phục mai táng và tổn thất tinh thần cho phía gia đình bị hại, nên đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo mức án đầu khung 12 năm tù cũng tương xứng và tạo điều kiện bị cáo sớm trở về với cộng đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành phạm tội như cáo trạng đã nêu và đồng ý bồi thường thêm tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng theo yêu cầu gia đình bị hại. Lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, xin Hội đồng xét xử xử nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Vào khoảng 23 giờ ngày 04/4/2018, Nguyễn Trọng N cùng chị Phi Thị N và một số người bạn đến quán karaoke Q để karaoke và uống rượu. Khi N ra ngoài đi vệ sinh thì va chạm với anh Thái Văn T là nhân viên quán là N bị té ngã vào tường, anh T bỏ vào quầy bar không xin lỗi N. Sau khi đi vệ sinh xong, N trở ra thấy anh T đứng nhìn vào bar, Nghĩa lấy cây dao xếp bằng kim loại màu trắng trong túi quần ra cầm trên tay phải, đi đến dùng dao đâm anh T một nhát trúng vào lưng trái, anh T quay lại nhìn N, N tiếp tục dùng dao đâm anh T nhát thứ hai trúng vào hong trái. Chị N đi đến chụp tay N, N giật tay lại làm mũi dao trúng vào ngón tay bị đứt ngoài da. Sau đó, nhân viên trong quán karaoke đến can ngăn, chị N bỏ đi về nhà trọ băng bó vết thương. N bỏ cây dao vào túi quần lấy xe mô tô chạy theo chị N về nhà trọ. Anh T được mọi người đưa đến Bệnh viện P cấp cứu, nhưng đã tử vong, N bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Phú Quốc bắt khẩn cấp và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang khởi tố, tạm giam cho đến nay. Hậu quả anh Thái Văn Thường chết sốc mất máu cấp do vết thương thấu ngực gây thủng phổi trái. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người bị hại, gây mất mát đau thương không gì bù đắp được cho gia đình nạn nhân mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được việc dùng xếp kim loại là hung khí sắc gọn đâm vào người khác có thể gây chết người, nhưng vì tức giận việc bị hại va chạm với bị cáo mà không xin lỗi, nên bị cáo đã đâm người bị hại 02 nhát dẫn đến tử vong. Bị cáo không những thực hiện hành vi phạm tội mang tính chất côn đồ mà còn thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Do đó, với tính chất và hậu quả do bị cáo gây ra cần tuyên cho bị cáo mức án nghiêm để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội đối với tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, động viên gia đình khắc phục chi phí mai táng 143.800.000 đồng, tổn thất tinh thần 70.000.000 đồng, tổng cộng 213.800.000 đồng, gia đình bị hại xin xử nhẹ cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] *Về Quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát*: Xét thấy quan điểm của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị mức án từ 15 – 17 năm tù là phù hợp quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] *Về Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo*: Thống nhất quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị cáo thực hiện hành phạm tội mang tính chất côn đồ, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng như nhận định tại mục [3] nêu trên, nên luật sư bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo mức án 12 năm tù là không tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, do đó không được chấp nhận.

[7] *Về các vấn đề khác*:

*Về trách nhiệm dân sự: Phía gia đình bị cáo đã bồi thường cho phía gia đình bị hại tiền mai táng 143.800.000 đồng, tổn thất tinh thần 70.000.000 đồng, tổng cộng 213.800.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, phía gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Ngoài ra, chị Bùi Thị Diễm Q chủ karaoke Q tự nguyện thay mặt bị cáo hỗ trợ tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng cho phía gia đình bị hại. Xét thấy việc chị Q, anh H thay mặt bị cáo bồi thường 30.000.000 đồng tổn thất tinh thần cho phía gia đình bị hại là tự nguyện, nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Như vậy, bị cáo bồi thường tổng cộng 02 khoản là 263.800.000 đồng, cụ thể:

Bồi thường tiền mai táng 143.800.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường xong;

Bồi thường tổn thất tinh thần 120.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã khắc phục 70.000.000 đồng, còn lại 50.000.000 đồng (trong đó chị Q bồi thường thay bị cáo 30.000.000 đồng, bị cáo tiếp tục bồi thường 20.000.000 đồng).

*Về xử lý vật chứng: Đối với những vật chứng vụ án là 01 cây dao xếp bằng kim loại, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

*Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự giá ngạch của số tiền 50.000.000 đồng x 5 % = 2.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội “Giết người”.

2. Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng N 17 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/4/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Trọng N bồi thường cho phía gia đình bị hại các khoản mai táng, tổn thất tinh thần tổng số tiền 263.800.000 đồng cho phía gia đình bị hại bà Nguyễn Thị T, trong đó gia đình bị cáo đã bồi thường 213.000.000 đồng (theo biên nhận đề ngày 21/02/2018 và ngày 11/6/2018), còn lại 50.000.000 đồng trong đó chị Bùi Thị Diễm Q bồi thường 30.000.000 đồng, bị cáo bồi thường 20.000.000 đồng cho gia đình bị hại do bà Nguyễn Thị T nhận.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên tịch thu, tiêu hủy gồm: 01 cây dao, loại dao xếp, cán và lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, chiều dài cán dao và lưỡi dao là 23cm, lưỡi dao dài 11cm, nơi rộng nhất là 2cm, mũi dao sắc nhọn, dao đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 35/QĐ-VKSTKG-P2 ngày 15 tháng 8 năm 2018).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng.

Án phí dân sự có giá ngạch: Buộc bị cáo nộp 2.500.000 đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I (1b);
- VKSND Cấp cao tại tp. HCM (1b);
- TAND Cấp cao tại tp. HCM (1b);
- VKSND tỉnh Kiên Giang (1b);
- TTG CA tỉnh Kiên Giang (2b);
- THA tỉnh Kiên Giang (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang (1b);
- CSĐT CA tỉnh Kiên Giang (1b);
- Phòng HS & NV CA tỉnh KG (1b);
- Tổ Hành chính Tư pháp (1b);
- Bị cáo (1b);
- Đại diện bị hại (1b);
- Người có QL, NV liên quan (2b);
- Luật sư (1b);
- Lưu Tòa Hình sự (5b);
- Lưu hồ sơ (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Trọng Hân